TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/DS-ST
Ngày 20-5-2020
"Tranh chấp về Hợp đồng dân sự hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kiều Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bạch Linh.

2. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hoàng Sơn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Huy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/5/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 308/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 7 năm 2019 về "Tranh chấp về Hợp đồng dân sự hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-DS, ngày 17/01/2020 và Thông báo về thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa số: 34/TB-TA ngày 29/4/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thúy K, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 817F/4, ấp LTA, xã LH, huyện LV, tỉnh ĐT. (Có mặt).

Bị đơn: Bà Trần Thị Trúc L, sinh năm 1984; HKTT: Số 288, ấp VH, xã VT, huyện LV, tỉnh ĐT; Tạm trú: Số 265, ấp VH, xã VT, huyện LV, tỉnh ĐT. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện và tại phiên tòa chị K là nguyên đơn trình bày:

Chị K có tham gia hụi do chị L làm chủ, cụ thể như sau:

+ Dây hụi tháng 3.000.000 đồng gồm 21 hụi viên, khui ngày 05/7/2014, tổng số tiền chị K đóng cho chị L từ tháng 7/2014 đến tháng 12/2015 là 18 lần với số tiền 43.770.000 đồng. Tháng 12/2015 thì hụi bể.

+ Dây hụi tháng 1.000.000 đồng gồm 28 hụi viên, khui ngày 10/3/2014, chị K tham gia 02 phần, đóng được 22 tháng, từ tháng 3/2014 đến tháng 12/2015, 02 phần là 35.890.000 đồng, đến tháng 12/2015 hụi bể.

+ Dây hụi tháng 500.000 đồng, 36 hụi viên, khui ngày 20/5/2014, chị K đóng 20 tháng từ tháng 5/2014 đến tháng 12/2014 số tiền là 8.275.000 đồng. Tháng 12/2015 bể hụi.

+ Dây hụi tháng 1.000.000 đồng hồm 23 hụi viên, khui ngày 25/9/2014, chị K tham gia ½ phần, chị K đóng 16 tháng, từ tháng 9/2014 đến tháng 12/2015 được 6.765.000 đồng. Tháng 12/2015 hụi bể.

+ Ngoài ra, chị L còn tham gia dây hụi do chị K làm chủ như sau: Dây hụi 2.000.000 đồng, gồm 22 hụi viên, khui ngày 22/4/2015, chị L tham gia 02 phần, hốt lần đầu tiên 01 phần được 32.380.000 đồng. Còn lại 01 phần sống. Phần hụi đã hốt đóng được 08 lần từ tháng 4/2015 đến tháng 12/2015 là 16.000.000 đồng rồi ngưng, chị L còn nợ 13 lần hụi chết là 26.000.000 đồng. Còn phần chị L chưa hốt đóng được 09 lần sống là 14.360.000 đồng. Cấn trừ thì chị L còn nợ chị K là 11.640.000 đồng.

Nay chị K yêu cầu chị L trả cho chị K vốn gốc là 106.340.000 đồng. Xin rút yêu cầu tiền lãi là 42.400.000 đồng.

- Chị L là bị đơn không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị K.

- Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

+ Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật.

+ Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật.

+ Tại phiên tòa Hội đồng xét xử và thư ký đã tuân thủ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị K. Đình chỉ xét xử phần tiền lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị L là bị đơn đang sinh sống tại huyện LV (Có xác nhận của Công an xã VT) nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện LV, theo quy định tại Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị L mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị L theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

- Xét yêu cầu khởi kiện của chị K:

Chị K yêu cầu chị L trả số tiền nợ hụi 106.640.000 đồng, có giấy hụi chứng minh. Đồng thời, tại biên bản lấy lời khai các hụi viên ngày 11/11/2019 là những người cùng tham gia chơi hụi các dây hụi trên đều xác nhận yêu cầu của chị K là đúng.

Đối với các dây hụi do chị L làm chủ, chị K chỉ yêu cầu trả lại số tiền hụi đã đóng là phù hợp.

Đối với dây hụi do chị K làm chủ, chị K đã tự nguyện cấn trừ vào số tiền hụi sống chị L đã đóng, do đó, yêu cầu này của chị K cũng phù hợp.

- Đối với chị L, dù biết việc chị K kiện chị L, nhưng khi Tòa án triệu tập thì chị L đều không đến, không nộp cho Tòa án văn bản để trình bày ý kiến của chị L về yêu cầu của chị K là đúng hay sai để Tòa án xem xét. Do đó, mọi hậu quả pháp lý về việc vắng mặt, không ý kiến gì thì chị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về: Họ, hụi, biêu, phường:

"1. Họ, hụi, biêu, phường (sau đây gọi chung là họ) là hình thức giao dịch về tài sản theo tập quán trên cơ sở thỏa thuận của một nhóm người tập hợp nhau lại cùng định ra số người, thời gian, số tiền hoặc tài sản khác, thể thức góp, lĩnh họ và quyền, nghĩa vụ của các thành viên.

2. Việc tổ chức họ nhằm mục đích tương trợ trong nhân dân được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp việc tổ chức họ có lãi thì mức lãi suất phải tuân theo quy định của Bộ luật này.

4. Nghiêm cấm việc tổ chức họ dưới hình thức cho vay nặng lãi."

Từ phân tích và điều luật viện dẫn trên, xét thấy chị K yêu cầu chị L trả số tiền nợ hụi 106.340.000 đồng là có căn cứ. Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nhận định của Tòa án.

Chị K xin rút toàn bộ tiền lãi nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết.

[3] Về án phí: Chị L bị buộc thực hiện nghĩa vụ dân sự nên phải chịu án phí sơ thẩm dân sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357, 471, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị định số: 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 quy định về họ, hụi, biêu, phường; Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thúy K.

Buộc chị Trần Thị Trúc L có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thúy K số tiền nợ hụi là 106.340.000 đồng (Một trăm lẻ sáu triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thúy K về việc yêu cầu chị Trần Thị Trúc L trả tiền lãi là 42.400.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí:

Buộc chị Trần Thị Trúc L phải nộp 5.317.000 đồng (Năm triệu ba trăm mười bảy nghìn đồng) án phí sơ thẩm dân sự.

Chị Nguyễn Thúy K được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.718.500 đồng (Ba triệu bảy trăm mười tám nghìn năm trăm đồng) ngày 04/7/2019 theo biên lai số BH/2018/0002835 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

3. Án xử công khai, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thị Kiều Tiên

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- CCTHADS huyện Lấp Vò;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV.